

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 535/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế
cho Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/09/2015 của Chính phủ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính về việc quyết toán dự án đầu tư xây dựng công trình hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 957/QĐ-BXD ngày 29/09/2009 của Bộ Xây dựng về việc công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn DTXD;

Căn cứ Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 07/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án mua sắm trang thiết bị y tế cho Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 328/STC-QLNS.TTK ngày 27/01/2016 về việc phê duyệt dự án mua sắm trang thiết bị y tế cho Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa, kèm theo Tờ trình số 09/TTr-BVPS ngày 11/01/2016 của Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa và hồ sơ liên quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế cho Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa, với các nội dung chính sau đây:

- 1. Tên dự án:** Mua sắm trang thiết bị y tế cho Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa.
- 2. Chủ đầu tư:** Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa.
- 3. Mục tiêu đầu tư:** Tăng cường trang thiết bị y tế nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân trong tỉnh.
- 4. Nội dung đầu tư:**
 - Đầu tư mua sắm 23 trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh cho nhân dân.
 - Cấu hình và thông số kỹ thuật của thiết bị theo hồ sơ dự án kèm theo. (Danh mục thiết bị chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo)
- 5. Địa điểm đầu tư:** Tại Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa.

6. Tổng mức đầu tư: 30.899 triệu đồng. (Ba mươi tỷ, tám trăm, chín chín triệu đồng chẵn)

Trong đó:

- Chi phí thiết bị: 28.151 triệu đồng;
- Chi phí QLDA: 560 triệu đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 530 triệu đồng;
- Chi phí khác: 187 triệu đồng;
- Chi phí dự phòng: 1.471 triệu đồng.

(Chi tiết có Phụ lục số 02 kèm theo)

7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh hỗ trợ chi phí mua sắm thiết bị y tế từ nguồn vốn sự nghiệp y tế; phần kinh phí còn lại chi từ nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa.

8. Hình thức quản lý: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

9. Thời gian thực hiện: Năm 2016-2017.

Điều 2. Giao Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa (Chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đầu tư theo quy định pháp luật hiện hành.

Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Y tế, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các sở, ngành, đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

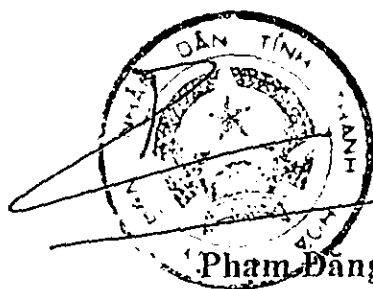
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Y tế, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ đầu tư và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Lưu: VT, VXsin.
(QĐ MSTTBYT BVPS2016)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Quyền

**Phụ lục 1: DANH MỤC MUA SẴM TRANG THIẾT BỊ Y TẾ
BỆNH VIỆN PHỤ SẢN THANH HÓA**

(Kèm theo Quyết định số: 536/QĐ-UBND ngày 18/02/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng
1	Máy xét nghiệm miễn dịch tự động (Kèm phần mềm dùng cho chẩn đoán trước sinh và xét nghiệm AMH).	Hệ thống	1
2	Máy đo độ đông máu tự động	Cái	1
3	Máy siêu âm màu 4D	Cái	2
4	Kính hiển vi huỳnh quang đa năng (kèm phần mềm dùng cho Gen di truyền tế bào)	Bộ	1
5	Kính hiển vi đảo ngược phản pha huỳnh quang kèm bộ vi thao tác	Bộ	1
6	Bể ổn nhiệt	Cái	1
7	Tủ ấm	Cái	1
8	Tủ ấm CO ₂ nuôi cấy tế bào	Cái	1
9	Tủ lạnh bảo quản hóa chất, sinh phẩm	Cái	1
10	Tủ lạnh âm sâu -86°C bảo quản bệnh phẩm	Cái	1
11	Tủ hút khí độc	Cái	1
12	Máy li tâm Spin down	Cái	1
13	Tủ an toàn sinh học cấp II	Cái	1
14	Máy khuấy từ gia nhiệt	Cái	1
15	Máy lai phân tử	Cái	1
16	Micropipette điều chỉnh thể tích	Bộ	1
17	Máy li tâm ống nghiệm	Cái	1
18	Bộ dụng cụ dùng trong kỹ thuật FISH	Cái	1
19	Kính hiển vi soi nổi (kèm bàn làm ấm mẫu)	Bộ	1
20	Hệ thống Laser hỗ trợ kỹ thuật phôi thoát màng và PGD	Hệ thống	1
21	Tủ IVF Chamber (thao tác trứng và phôi)	Cái	1
22	Máy cất nước 2 lần	Cái	1
23	Máy phát điện	Tổ máy	1

[Signature]

Phụ lục 2: CHI TIẾT TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

Dự án: Mua sắm trang thiết bị y tế Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa

(Kèm theo Quyết định số: 535/QĐ-UBND ngày 05/02/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Hạng mục chi phí	Cách tính	Thành tiền
	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (G)	I+II+III+IV+V	30.899
I	Chi phí thiết bị (Gtb)	Giá TB đã tính thuế GTGT	28.151
II	Chi phí quản lý dự án (Gql)	$2,089\% \times Gtb$	560
III	Chi phí tư vấn (Gtv)		530
1	Lập dự án đầu tư	$0,516\% \times Gtb$	145
2	Giám sát thi công lắp đặt thiết bị	$0,550\% \times Gtb$	155
3	Chi phí thẩm định giá thiết bị	Tạm tính	50
4	Chi phí tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu	$0,241\% \times Gtb$	68
5	Chi phí giám sát đánh giá dự án	$20\% \times CPQLDA$	112
IV	Chi phí khác		186
1	Chi phí thẩm định dự án đầu tư	$0,02\% \times TMĐT$	5
2	Bảo hiểm lắp đặt thiết bị	tạm tính	50
3	Thẩm định HSMT, KQĐT	$0,100\% \times Gtb$	28
4	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	$0,227\% \times G \times 50\% \times 70\%$	25
5	Kiểm toán	$0,362\% \times G \times 70\%$	78
V	Chi phí dự phòng (Gdp)	$5\% \times (I+II+III+IV)$	1.471